TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NAM** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 06-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Chung, bà Nguyễn Thị Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2022/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2022/HSST-QĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1979; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 4/12; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; con ông Nguyễn Văn L và con bà Nguyễn Thị T; vợ là Trương Thị L; có 3 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2007; nhân thân: Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc"; năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản"; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 26/8/2022 đến ngày 31/8/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Đắc T, sinh năm 1978; gGiới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 5/12; nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; con ông Lê Đắc T và con bà Lê Thị C; vợ là Nguyễn

Thị H; có 3 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2015; nhân thân: Năm 2012 bị Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc"; chấp hành án phí và tiền phạt bổ sung ngày 13/02/2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 26/8/2022 đến ngày 31/8/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn L, sinh năm 1984; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; con ông Nguyễn Văn T và con bà Nguyễn Thị H; vợ là Thân Thị H; có 2 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 26/8/2022 đến ngày 31/8/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Phan Văn P, sinh năm 1980; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 7/12; nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; con ông Phan Văn T và con bà Vũ Thị L; vợ là Lê Thị L; có 2 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 26/8/2022 đến ngày 31/8/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Văn H1, sinh năm 1984; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; con ông Nguyễn Văn L và con bà Nguyễn Thị N; vợ là Juan Shi Chiu Shia, sinh năm 1982 (Quốc tịch Trung Quốc) đã ly hôn; có 1 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 26/8/2022 đến ngày 31/8/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Phan Văn H, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 Phút ngày 26/8/2022, tại nhà Phan Văn H địa chỉ thôn L, xã B, huyện Lục Nam, Công an huyện Lục Nam phối hợp cùng Công an xã B, huyện Lục

Nam bắt quả tang các đối tượng có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh "Sâm" gồm: Nguyễn Văn H, Phan Văn P, Lê Đắc T, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn H1. Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc: Số tiền 11.890.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu cói màu vàng; 03 thảm nỉ họa tiết hoa văn màu đỏ, vàng.

Thu giữ trên người các đối tượng:

- Nguyễn Văn L: 01 điện thoại Iphone X, màu đen và 2.000.000 đồng.
- Lê Đắc T: 01 điện thoại Iphone 6 màu đen và 7.945.000 đồng.
- Phan Văn P: 01 điện thoại Iphone 12 ProMax, màu xanh và 12.600.000 đồng.
- Nguyễn Văn H1: 01 điện thoại Iphone 11 ProMax màu đen và 5.000.000 đồng.
- Nguyễn Văn H: 01 điện thoại SamSung A22, màu đen và 18.500.000 đồng.

Ngoài ra còn tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu trắng, đen, bạc BKS 98F1-143.98; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh, BKS 98F1-354.82.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Nguyễn Văn H, Phan Văn P, Lê Đắc T, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H1 và Phan Văn H (chủ nhà) quen biết nhau từ trước qua các mối quan hệ xã hội. Khoảng hơn 08 giờ ngày 26/8/2022, H1, L, T, H và P đến nhà Phan Văn H ở thôn L, xã B chơi. Thời điểm này, chỉ có mình anh H2 ở nhà. Anh H2 ngồi uống nước cùng mọi người tại chiếu trải ở phòng khách một lúc thì đi ra khỏi nhà để giải quyết công việc, còn lại H1, L, T, H và P tiếp tục ngồi uống nước với nhau.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, H1, L, T, H, P thấy có 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân để ở gần chiếu ngồi uống nước, cả bọn rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh "Sâm". Cách thức chơi và sát phạt nhau, cả bọn thống nhất như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, chơi "Sâm", mỗi ván chia mỗi người 10 lá bài. Ván chơi đầu tiên cả 05 người sẽ bốc quân và chọn người có quân bài to nhất để được đánh đầu, các ván sau người thắng ván trước được chia bài và đánh ván đầu. Đánh theo vòng tròn thứ tự từ trái sang phải. Bộ tứ quý gồm 04 quân khác chất (ví dụ 04 quân K) là cao nhất và chặt được quân 2, bộ tứ quý cao nhất là tứ quý 2, bài có bộ tứ quý 2 là về "Sâm". Quân lẻ, cao nhất là quân 2, bé nhất là quân 3, thứ tự từ quân bé đến quân lớn 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A, 2. Bộ "sảnh" gồm từ 03 quân bài trở lên liền kề, kế tiếp nhau (không cần đồng chất), gồm bộ sảnh có từ 03 quân đến 10 quân bài, bộ sảnh bé nhất bắt đầu quân A (ví dụ A,2,3), bộ sảnh to nhất cuối cùng là quân A (ví dụ Q,K,A), bộ sảnh 10 quân là về "Sâm". Trong một ván chơi, cách thức sát phạt tiền nhau: Người về nhất (hết bài đầu tiên hoặc thắng sâm) được thu tiền của 4 người còn lại, tính theo lá bài còn là 20.000đ/lá. Người thắng "Sâm" sẽ thu tiền của 04 người còn lại, mỗi người 400.000đ, nếu có người chặn được "Sâm" sẽ được thu tiền của người báo "Sâm" là

1.600.000đ. Thứ tự vị trí ngồi của 05 người đánh bạc: Ngồi thành vòng tròn, từ trái sang phải tính từ H1 – L – T – H – P.

Sau khi thống nhất phương thức, mức tiền sát phạt nhau, H1, L, T, H và P ngồi tại chiếu trải ở gian phòng khách nhà anh H2 đánh bạc sát phạt nhau đến 10 giờ 30 Pt cùng ngày thì bị Công an huyện Lục Nam phối hợp cùng Công an xã B phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Về số tiền mang theo và sử dụng đánh bạc, các bị can khai nhận:

- Nguyễn Văn H1 khai khi tham gia đánh bạc, H1 chỉ bỏ ra số tiền 1.700.000đ để trên chiếu bạc sử dụng đánh bạc, khi bị bắt còn 900.000đ để ở chiếu bạc; số tiền 5.000.000đ bị thu giữ trên người khi bị bắt quả tang không dùng vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Văn L khai khi tham gia đánh bạc có bỏ ra số tiền 3.990.000đ để trên chiếu bạc sử dụng đánh bạc, khi bị bắt còn 2.000.000đ để ở chiếu bạc; số tiền 2.000.000đ bị thu giữ trên người khi bị bắt quả tang không dùng vào mục đích đánh bạc.

- Lê Đắc T khai khi đến nhà anh H2 chơi có mang theo số tiền 7.945.000đ. Khi tham gia đánh bạc, T chỉ bỏ ra 1.000.000đ sử dụng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T thắng bạc và để tiền dưới chiếu bạc. Số tiền 7.945.000đ bị thu giữ khi bị bắt quả tang có 1.000.000đ dùng vào mục đích đánh bạc.

- Phan Văn P khai khi tham gia đánh bạc có bỏ ra số tiền 2.700.000đ để dưới chiếu bạc sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt còn 2.900.000đ ở chiếu bạc; số tiền 12.600.000đ bị thu giữ trên người khi bị bắt quả tang không dùng vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Văn H khai khi tham gia đánh bạc có bỏ ra số tiền 3.500.000đ để trên chiếu bạc sử dụng đánh bạc, khi bị bắt còn 3.090.000đ để dưới chiếu bạc; số tiền 18.500.000đ bị thu giữ trên người khi bị bắt quả tang không dùng vào mục đích đánh bạc.

Tổng số tiền các bị can H1, L, T, P và H đánh bạc xác định là 12.890.000 đồng (gồm 11.890.000 đồng thu tại chiếu bạc và 1.000.000 đồng thu trên người của T.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L, Phan Văn P, Lê Đắc T và Nguyễn Văn H1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Từ những nội dung trên, bản Cáo trạng số 78/CT – VKS ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L, Phan Văn P, Lê Đắc T và Nguyễn Văn H1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố và xác định việc bị truy tố là đúng người, đúng tội và không oan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được tống đạt giấy triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của người này tại phiên tòa.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 26/8/2022 đến ngày 31/8/2022. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Đắc T từ 07 tháng tù đến 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, phải chịu thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng. Giao bị cáo Lê Đắc T cho UBND xã C, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn L từ 07 tháng tù đến 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, phải chịu thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng. Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho UBND xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phan Văn P từ 07 tháng tù đến 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, phải chịu thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng. Giao bị cáo Phan Văn P cho UBND xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn H1 từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, phải chịu thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng. Giao bị cáo Nguyễn Văn H1 cho UBND xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

*** Về xử lý vật chứng**: Đề nghị áp dụng 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu cói màu vàng; 03 thảm nỉ họa tiết hoa văn màu đỏ, vàng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 12.890.000 đồng (Trong đó có 11.890.000 đồng thu trên chiếu bạc và 1.000.000 đồng thu trên người bị cáo T).

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H 18.500.000 đồng; trả lại bị cáo Lê Đắc T 6.945.000 đồng; trả lại bị cáo Nguyễn Văn L 2.000.000 đồng; trả lại bị cáo Phan Văn P 12.600.000 đồng; trả lại bị cáo Nguyễn Văn H1 5.000.000 đồng. Nhưng đều tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội, buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Phan Văn P, Lê Đắc T, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận:

Các bị cáo đều không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, các bị cáo không có ý kiến hoặc kH2 nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ xác định các bị cáo phạm tội:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa của các bị cáo thể hiện: Hồi 10 giờ 30 Pt ngày 26/8/2022, tại nhà Nguyễn Văn H2,

sinh năm 1978 trú tại thôn L, xã B, huyện Lục Nam. Nguyễn Văn H, Lê Đắc T, Nguyễn Văn L, Phan Văn P và Nguyễn Văn H1 có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh "Sâm" thì bị Công an huyện Lục Nam phối hợp cùng Công an xã B, huyện Lục Nam phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc là 12.890.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng bị thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa.

Đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn H, Phan Văn P, Lê Đắc T, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn H1 phạm tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 15/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng, gây mất an ninh trong xã hội và gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến hạnh Pc và kinh tế của nhiều gia đình, là cơ sở phát sinh nhiều tội phạm cũng như tệ nạn xã hội khác. Do đó cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục riêng đối với các bị cáo và nhằm đấu tranh, phòng ngừa đối với loại tội phạm này nói chung.

[3] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy:

Đây là vụ án có đồng phạm về tội đánh bạc, nhưng là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo là người cùng địa phương, việc đánh bạc bột phát khi những người này đến chơi, uống nước tại nhà anh Phan Văn H, không có ai là người rủ rê, lôi kéo hay mời gọi từ trước. Các bị cáo đánh bạc với thời gian ngắn và số tiền sử dụng đánh bạc ít. Việc xác định vai trò đối với các bị cáo dựa vào lượng tiền dùng để đánh bạc cụ thể như sau:

Các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H là những người có số tiền dùng vào đánh bạc nhiều nhất (L 3.990.000 đồng; H 3.500.000 đồng) nên các bị cáo này giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Các bị cáo Phan Văn P, Nguyễn Văn H1 và Lê Đắc T có số tiền sử dụng đánh bạc ít hơn nên cùng giữ vai trò thứ hai. Mức hình phạt đối với bị cáo L và bị cáo H phải nặng hơn so với các bị cáo khác xét thấy là phù hợp, tuy nhiên khi lượng hình cũng cần phải xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thì thấy:

***** Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

***** Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải. Do vậy cả 05 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Các bị cáo Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn L, Phan Văn P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo này được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Bị cáo Lê Đắc T có bố đẻ là người có công với cách mạng, được tặng thưởng H1, huy chương kháng chiến. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo T.

[5] Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo; căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Nguyễn Văn H là người có nhân thân xấu, thể hiện ở việc bị cáo đã 2 lần bị Tòa án kết án về các tội "Đánh bạc" và "Cướp tài sản". Lẽ ra bị cáo phải lấy đó là những bài học cho mình để tự tu dưỡng, rèn luyện trở thành người công dân tốt nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Qua đó thể hiện bị cáo là người khó giáo dục, cải tạo, coi thường pháp luật của Nhà nước nên cần thiết phải cách ly các bị cáo Nguyễn Văn H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật và sống có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo Lê Đắc T: Năm 2012 bị cáo bị Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", bị cáo đã chấp hành xong bản án trên. Đến thời điểm phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015. Theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo Lê Đắc T được coi là người có nhân thân tốt. Trong vụ án này, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền tham gia đánh bạc ít. Căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 2, Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo (được sửa đổi bổ sung một số

điều tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, có hiệu L pháp luật ngày 10/5/2022; Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao tại văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo). Xét thấy bị cáo Lê Đắc T có đủ điều kiện được hưởng án treo và chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, biết tuân thủ pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Các bị cáo Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn L và Phan Văn P đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo là người có nhân thân. Các bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và đều được hưởng từ hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, không bị cáo nào phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Căn cứ vào Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 2, Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo này có đủ các điều kiện được hưởng án treo và chỉ cần cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt.

Đề nghị của Viện kiểm sát về việc cho các bị cáo Lê Đắc T, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H1 và Phan Văn P được hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vì mục đích vụ lợi (thu lời bất chính) nên xét thấy ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Các vấn đề khác:

Anh Phan Văn H là chủ nhà nhưng anh H2 không biết việc các đối tượng đánh bạc, không được hưởng lợi từ hành vi phạm tội của các bị cáo, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh H2 là phù hợp quy định của pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết vấn đề này.

[8] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 05 điện thoại di động và 02 xe mô tô của các đối tượng. Do những tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 19/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam tiến hành xử lý vật chứng, trả lại các điện thoại di động và xe mô tô cho chủ sở hữu. Hội đồng xét xử xét thấy việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra là đúng quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét, giải quyết vấn đề này.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu cói màu vàng; 03 thảm nỉ họa tiết hoa văn màu đỏ, vàng. Đây là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 57.935.000 đồng thu giữ của các bị cáo:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc 12.890.000 đồng.

- Số tiền còn lại không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo, cụ thể trả lại Nguyễn Văn H 18.500.000 đồng, trả lại Lê Đắc T 6.945.000 đồng, trả lại Nguyễn Văn L 2.000.000 đồng, trả lại Phan Văn P 12.600.000 đồng, trả lại Nguyễn Văn H1 5.000.000 đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Đắc T, Nguyễn Văn L, Phan Văn P và Nguyễn Văn H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Đắc T;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H1, Phan Văn P;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội, xử:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 26/8/2022 đến ngày 31/8/2022. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", phải chịu thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày

tuyên án sơ thẩm 06/01/2023. Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho UBND xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt Lê Đắc T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", phải chịu thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/01/2023. Giao bị cáo Lê Đắc T cho UBND xã C, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Phan Văn P 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", phải chịu thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/01/2023. Giao bị cáo Phan Văn P cho UBND xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", phải chịu thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/01/2023. Giao bị cáo Nguyễn Văn H1 cho Ủy ban nhân dân (UBND) xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

***Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách:**

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu cói màu vàng; 03 thảm nỉ họa tiết hoa văn màu đỏ, vàng.

Đối với số tiền 57.935.000 đồng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam thì xử lý như sau:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 12.890.000 đồng (Mười hai triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng).

- Trả lại Nguyễn Văn H 18.500.000 đồng; trả lại Lê Đắc T 6.945.000 đồng; trả lại Nguyễn Văn L 2.000.000 đồng; trả lại Phan Văn P 12.600.000 đồng; trả lại Nguyễn Văn H1 5.000.000 đồng. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Đắc T, Nguyễn Văn L, Phan Văn P, Nguyễn Văn H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Lục Nam;
- VKSND huyện Lục Nam;
- UBND thị trấn Đ, huyện Lục Nam;
- UBND xã C, huyện Lục Nam;
- UBND xã B, huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- Bộ phận THAHS (Tòa án);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Sơn